

Phổ Yên, ngày 30 tháng 8 năm 2021

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN

Nguyên đơn: Anh Tạ Mạnh H , sinh năm 1994

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu T , sinh năm 1985**

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

XÉT THẤY

QUYẾT ĐỊNH

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu T xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Điều nhất trí thỏa thuận ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Tạ Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu T xác định quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là cháu: Tạ Đông Hải, sinh ngày 13/4/2018; Tạ Thiên S, sinh ngày 08/02/2020 Anh H, chị T thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao con chung thứ nhất cháu: Tạ Đông H, sinh ngày 13/4/2018 cho anh Tạ Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Giao con chung thứ hai: cháu Tạ Thiên S, sinh ngày 08/02/2020 cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với mỗi bên (do mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung).

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

2.3. *Tài sản chung*: Anh Tạ Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu T xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. *các khoản nợ chung, cho vay chung*: Anh Tạ Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu T xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5 *Về án phí*: Anh Tạ Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu T thỏa thuận: Anh Huy tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh H được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005288 ngày 09/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Anh H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a,7b, Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Hồng Tiến TX Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

